

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vi Lữ Quỳnh Tr. Sinh năm 2000.

Trú tại: Khối T H, thị trấn T L, huyện Q Ch, tỉnh N A.

Tạm trú: Bản K B, xã Ch H, huyện Q Ch, tỉnh N A.

Bị đơn: Anh Ngô Xuân V. Sinh năm 1993.

Trú tại: Khối T H, thị trấn T L, huyện Q Ch, tỉnh N A.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Lữ Quỳnh Tr và anh Ngô Xuân V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về tình cảm:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Lữ Quỳnh Tr và anh Ngô Xuân V.

* **Về con cái:** Giao con chung là cháu Ngô Gia B, sinh ngày 30/12/2018 cho anh Ngô Xuân V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Chị Vi Lữ Quỳnh Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh V mỗi tháng 3.000.000^d (Ba triệu đồng). Thi hành kể từ tháng 3/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành

Chị Vi Lữ Quỳnh Tr có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung. Không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung, khi có lý do chính đáng hoặc

có căn cứ pháp luật, theo yêu cầu của một bên hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại các Điều 357 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* **Về tài sản và nợ:** Chị Vi Lữ Quỳnh Tr và anh Ngô Xuân V thỏa thuận tự chia và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Vi Lữ Quỳnh Tr phải chịu 150.000^d(*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí Ly hôn sơ thẩm và 150.000^d(*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ vào 300.000^d(*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị Tr đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009858 ngày 28/02/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Châu. Chị Tr đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Châu;
- UBND thị trấn Tân Lạc;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Lô Văn Linh